

Bản án số: 16/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 16 - 4 - 2025

V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi
con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN NAM, TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trịnh Thị Hồng Cúc;

2. Bà Phan Thị Hải Thanh.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Xuân Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 04 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 115/2024/TLST-HNGĐ ngày 17/10/2024, về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 13/2025/QĐST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Ngụy Thị Hồng H, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (*yêu cầu vắng mặt*).

Bị đơn: Anh Thiên Trang K, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn H, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và lời khai trong hồ sơ nguyên đơn - chị Ngụy Thị Hồng H trình bày: Chị và anh Thiên Trang K chung sống trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã P năm 2017, theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 40 ngày 23/03/2017. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại nhà cha mẹ chị tương đối hạnh phúc đến tháng 6/2022 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do sống không hợp nhau về quan điểm, thường xuyên cãi vã và tự ai nấy sống, không quan tâm nhau. Sự việc xảy ra gia đình đã hoà giải nhưng

không thành nên đến tháng 7/2022 vợ chồng tự sống ly thân nhau đến nay. Quá trình sống ly thân, vợ chồng không liên lạc, hàn gắn; đến nay tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống hạnh phúc nên chị yêu cầu Toà án giải quyết ly hôn với anh Thiên Trang K.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Thiên Ngọc A - sinh ngày 02/09/2019 hiện nay đang sống với chị. Chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng và không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Bị đơn - anh Thiên Trang K không có ý kiến. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Toà án đã thông báo, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh K không đến Toà án làm việc và cũng không có ý kiến gì phản hồi liên quan đến tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp; vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

Ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đều tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn mặc dù đã được Toà án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự giải quyết vắng mặt bị đơn.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ lời khai, chứng cứ bên nguyên đơn cung cấp đã đủ cơ sở khẳng định hôn nhân giữa vợ chồng chị H và anh K không còn khả năng hàn gắn nên nguyên đơn yêu cầu giải quyết ly hôn bị đơn là phù hợp, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm, đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn anh Thiên Trang K có địa chỉ cư trú tại thôn H, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, xác định vụ án thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

[1.2]. Việc vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn chị Ngụy Thị Hồng H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn anh Thiên Trang K đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và giấy báo lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng anh K vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 điều 227, điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh K, chị H.

[1.3] Về quan hệ pháp luật: Nội dung các bên tranh chấp xuất phát từ mâu thuẫn gia đình dẫn đến yêu cầu xin ly hôn nên căn cứ khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng Dân sự xác định quan hệ pháp luật “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”.

[2]. Nội dung vụ án:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Thiên Trang K kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận cấp giấy chứng nhận kết hôn số 40/2017 nên đủ cơ sở để xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Xét về mâu thuẫn: Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ và niêm yết các văn bản tố tụng nhưng anh K không tham gia tố tụng, không có ý kiến đối với yêu cầu xin ly hôn của chị H là từ bỏ quyền phản bác của mình được quy định tại điều 72 BLTTDS, do đó căn cứ lời khai của chị Nguyễn Thị Hồng H để xác định: Vợ chồng chị H, anh K thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Mặc dù gia đình đã hoà giải nhưng không có kết quả và vợ chồng đã tự sống ly thân từ tháng 7/2022 đến nay không còn quan tâm nhau; điều đó cho thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh K đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Nguyễn Thị Hồng H yêu cầu ly hôn là có căn cứ chấp nhận.

[2.2]. Về con chung: Căn cứ lời khai của đương sự và giấy khai sinh số: 491/2019 của UBND xã P, huyện N xác định vợ chồng chị H và anh K chung sống có 01 người con chung tên Thiên Ngọc An N - sinh ngày 02/09/2019 hiện đang sống với chị H. Từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay, chị H trực tiếp nuôi con bảo đảm phát triển toàn diện. Chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu N là phù hợp nên chấp nhận.

[2.3]. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Hồng H tự nguyện không yêu cầu anh Thiên Trang K cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[2.4]. Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên chị H không yêu cầu nên không xem xét.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Chị Nguyễn Thị Hồng H chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 28, khoản 1 điều 35, khoản 1 điều 39, khoản 4 điều 147, khoản 2 Điều 227, điều 228, Điều 271 và điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia

đình; điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng H.

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng H được ly hôn với anh Thiên Trang K.

2. Về con chung: Giao 01 con chung cho tên Thiên Ngọc A - sinh ngày 02/09/2019 cho chị Nguyễn Thị Hồng T tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng.

Không xem xét việc cấp dưỡng nuôi con do chị H tự nguyện không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con, lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng H phải chịu 300.000,đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000,đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0004762 ngày 17/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

Các đương sự đều vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- Chi cục THADS huyện Thuận Nam;
- UBND xã Phước Hữu, Ninh Phước;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Thúc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Hồng Cúc Phan Thị Hải Thanh

Nguyễn Thị Thức